

Số:330 /KH-UBND

Phường Lê Đại Hành, ngày 18 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Dự phòng tai nạn thương tích tại cộng đồng
trên địa bàn phường Lê Đại Hành, giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 12/9/2026 của UBND Thành phố Hải Phòng về dự phòng thương tích tại cộng đồng của ngành y tế thành phố giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân phường Lê Đại Hành xây dựng Kế hoạch dự phòng thương tích tại cộng đồng trên địa bàn phường giai đoạn 2026-2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, giảm thiểu nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích, tử vong và hậu quả do thương tích tại cộng đồng trên địa bàn phường Lê Đại Hành; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các yếu tố nguy cơ; nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng tránh thương tích và sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho cán bộ, nhân dân; huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong xây dựng môi trường sống an toàn.

Đồng thời, tăng cường công tác phối hợp giữa UBND phường, Trạm Y tế, Công an phường, các cơ sở giáo dục, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong giám sát, phòng ngừa và xử lý các nguy cơ gây thương tích trên địa bàn.

Mục tiêu chung này được cụ thể hóa từ định hướng của thành phố về giảm nguy cơ mắc, tử vong và hậu quả do thương tích, đồng thời nâng cao hiệu quả sơ cứu, cấp cứu tại cộng đồng và cấp cứu ngoại viện.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về truyền thông, nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng

100% tổ dân phố, trường học, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của phường được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống tai nạn thương tích phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Hàng năm tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống thương tích tại cộng đồng.

Phân đầu ít nhất 80% hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cộng đồng trên địa bàn có lồng ghép nội dung phòng, chống thương tích và kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu.

Duy trì tuyên truyền về phòng, chống thương tích trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các kênh thông tin điện tử, mạng xã hội của phường và các hình thức truyền thông phù hợp.

100% hằng năm tổ chức truyền thông cao điểm về phòng, chống đuối nước trẻ em trong thời gian nghỉ hè và các thời điểm có nguy cơ cao.

2.2. Về giám sát và can thiệp nguy cơ

Hằng năm tổ chức rà soát, xác định các địa điểm, khu vực, nhóm đối tượng có nguy cơ cao xảy ra tai nạn, thương tích trên địa bàn phường.

Phân đầu đến năm 2030, các nguy cơ thương tích có thể phòng ngừa, kiểm soát được phát hiện qua công tác rà soát, giám sát đều được tổng hợp, phân loại và đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.

Từng bước xây dựng danh sách, hồ sơ theo dõi các điểm, khu vực có nguy cơ cao về tai nạn giao thông, đuối nước, cháy nổ, điện giật, tai nạn sinh hoạt, tai nạn tại công trình xây dựng, trường học và các khu vực tập trung đông người.

Sử dụng kết quả giám sát, rà soát nguy cơ làm căn cứ xây dựng nội dung tuyên truyền và biện pháp can thiệp hằng năm.

2.3. Về nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu

100% Trạm Y tế, nhân viên y tế trường học và lực lượng được giao nhiệm vụ liên quan đến phòng, chống thương tích được tiếp cận, cập nhật kiến thức về sơ cứu, cấp cứu thương tích.

Hằng năm tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất một hoạt động tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sơ cứu, cấp cứu thương tích cho lực lượng tại cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

Hướng dẫn các trường học, cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và hộ gia đình chủ động chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ sơ cấp cứu thiết yếu.

Tăng cường kết nối giữa Trạm Y tế phường, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hệ thống cấp cứu ngoại viện khi xảy ra tai nạn, thương tích nghiêm trọng.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng

1.1. Nội dung truyền thông

Tập trung tuyên truyền các nội dung:

- Phòng, chống tai nạn giao thông;
- Phòng, chống đuối nước, đặc biệt là đuối nước trẻ em;
- Phòng ngừa tai nạn trong sinh hoạt gia đình;
- Phòng ngừa bỏng, điện giật;
- Phòng ngừa tai nạn lao động, tai nạn tại công trình xây dựng;

- Phòng ngừa cháy, nổ;
- Phòng ngừa ngã, đặc biệt ở trẻ em và người cao tuổi;
- Phòng ngừa các thương tích thường gặp trong cộng đồng;
- Nhận diện các yếu tố nguy cơ và biện pháp chủ động phòng tránh;
- Kỹ năng xử trí ban đầu khi xảy ra tai nạn, thương tích;
- Kỹ năng gọi và phối hợp với lực lượng cấp cứu khi cần thiết.

1.2. Hình thức truyền thông

Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh phường; Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, các nền tảng số và phương tiện truyền thông phù hợp của phường.

Tuyên truyền trực tiếp tại tổ dân phố; Lồng ghép trong các hội nghị, sinh hoạt cộng đồng.

Tuyên truyền tại trường học; Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tập huấn kỹ năng.

Treo băng rôn, khẩu hiệu, pa-nô, áp-phích tại các khu vực phù hợp; Phát tài liệu, tờ rơi, infographic và các sản phẩm truyền thông dễ tiếp cận.

1.3. Truyền thông theo mùa và theo nhóm nguy cơ

Tổ chức truyền thông thường xuyên, đồng thời chủ động tăng cường các hoạt động tuyên truyền theo mùa, theo thời điểm và tại các địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao xảy ra tai nạn, thương tích. Nội dung tuyên truyền được lựa chọn phù hợp với từng thời điểm, tập trung vào nhận diện nguy cơ, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa và kỹ năng xử trí ban đầu khi xảy ra tai nạn, thương tích cho trẻ.

Trong thời gian nghỉ hè, tập trung tuyên truyền phòng, chống đuối nước trẻ em; hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ tăng cường quản lý, giám sát trẻ, chủ động phòng ngừa các nguy cơ mất an toàn tại khu vực ao, hồ, sông, mương, khu vực có nước và các địa điểm vui chơi có nguy cơ đuối nước.

Trong mùa mưa bão, thời tiết cực đoan, tăng cường tuyên truyền, cảnh báo người dân chủ động phòng tránh các nguy cơ gây thương tích như điện giật, cây đổ, ngập nước, sạt trượt, trơn trượt và các sự cố mất an toàn khác; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trước, trong và sau khi xảy ra mưa bão, ngập úng.

Trong các đợt cao điểm về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định về an toàn giao thông, nâng cao ý thức khi tham gia giao thông, đặc biệt chú trọng trẻ em, học sinh, người điều khiển phương tiện và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

Trong dịp lễ, Tết và các thời điểm tập trung đông người, tăng cường tuyên truyền phòng ngừa tai nạn giao thông, cháy, nổ, bỏng và tai nạn trong sinh hoạt;

vận động các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh và Nhân dân chủ động kiểm tra, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy và sử dụng điện, thiết bị sinh hoạt an toàn.

Vào thời điểm học sinh chuẩn bị trở lại trường và trong những tuần đầu năm học, phối hợp với các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng, chống tai nạn thương tích và xây dựng môi trường trường học an toàn; chú trọng hướng dẫn học sinh kỹ năng tự bảo vệ, nhận diện và phòng tránh các nguy cơ có thể xảy ra trong quá trình học tập, vui chơi và tham gia giao thông.

2. Rà soát, giám sát và xác định nguy cơ thương tích trên địa bàn

2.1. Rà soát địa điểm nguy cơ cao

Hàng năm, UBND phường chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Công an phường, Trạm Y tế, các trường học, tổ dân phố và các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, xác định các địa điểm, khu vực và nhóm đối tượng có nguy cơ xảy ra thương tích trên địa bàn, các tuyến đường, nút giao thông, khu vực có mật độ phương tiện cao hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; Khu vực trường học, chợ, khu vui chơi, khu thể thao và các địa điểm tập trung đông người; Ao, hồ, mương, sông, khu vực có nước, công trình, khu vực có nguy cơ đuối nước, đặc biệt là những địa điểm trẻ em thường xuyên qua lại, vui chơi; Công trình xây dựng, khu vực có hố đào, hố sâu, vật liệu xây dựng hoặc các yếu tố có nguy cơ gây ngã, sập, vật rơi; Hệ thống điện, cột điện, dây dẫn điện và các khu vực có nguy cơ xảy ra điện giật; Khu vực, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ; Các địa điểm, khu vực có nguy cơ ngã, sập, vật rơi và các nguy cơ khác có khả năng gây thương tích trong cộng đồng.

Việc rà soát phải xác định cụ thể địa điểm, khu vực, loại nguy cơ, đối tượng có nguy cơ, mức độ nguy cơ, biện pháp phòng ngừa, xử lý, đơn vị, cá nhân phối hợp thực hiện; trên cơ sở đó tổng hợp, lập danh sách các địa điểm có nguy cơ cao, ưu tiên các nguy cơ có thể kiểm soát để đề xuất biện pháp can thiệp, phòng ngừa phù hợp. Kết quả rà soát được cập nhật định kỳ, làm cơ sở xây dựng, điều chỉnh các hoạt động truyền thông, can thiệp giảm nguy cơ và tổ chức phòng, chống thương tích tại cộng đồng trên địa bàn phường.

2.2. Theo dõi, tổng hợp thông tin thương tích

Trạm Y tế phường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố và các đơn vị có liên quan thu thập, tổng hợp thông tin về các trường hợp tai nạn, thương tích trên địa bàn theo quy định; thực hiện phân loại các nhóm tai nạn, thương tích thường gặp và các yếu tố nguy cơ liên quan.

Phối hợp chia sẻ các thông tin cần thiết phục vụ công tác phòng ngừa, can thiệp giảm nguy cơ thương tích; định kỳ tổng hợp, phân tích và đánh giá các nguy cơ, loại hình tai nạn, thương tích nổi bật trên địa bàn, chú trọng các nhóm nguy cơ có tần suất xảy ra cao hoặc có khả năng gây hậu quả nghiêm trọng.

Trên cơ sở kết quả giám sát, đánh giá, Trạm Y tế phường tham mưu UBND phường lựa chọn nội dung, địa bàn, nhóm đối tượng và hình thức can thiệp phù

hợp; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện và theo dõi, đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn, thương tích trên địa bàn.

3. Can thiệp giảm nguy cơ tai nạn, thương tích

3.1. Phòng, chống tai nạn giao thông

Tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; nâng cao ý thức tự giác, trách nhiệm khi tham gia giao thông.

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện việc đội mũ bảo hiểm đúng quy định khi tham gia giao thông bằng mô tô, xe gắn máy, xe máy điện và các phương tiện thuộc diện phải đội mũ bảo hiểm.

Tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở cha mẹ, người chăm sóc trẻ bảo đảm an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông; chú trọng việc đưa, đón trẻ tại khu vực trường học.

Phối hợp với Công an phường, các trường học, tổ dân phố và đơn vị có liên quan rà soát, xác định các tuyến đường, nút giao thông, khu vực trường học và các điểm có nguy cơ mất an toàn giao thông trên địa bàn.

Kịp thời tổng hợp, phản ánh, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý hoặc có biện pháp khắc phục đối với các điểm, khu vực có nguy cơ mất an toàn giao thông.

Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tai nạn giao thông tại trường học, tổ dân phố, khu vực tập trung đông người và các địa bàn có nguy cơ cao; lồng ghép với các đợt cao điểm về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

3.2. Phòng, chống đuối nước

Rà soát, thống kê các khu vực có nguy cơ xảy ra đuối nước trên địa bàn như ao, hồ, sông, suối, kênh, mương, hố công trình, khu vực khai thác đất, bãi tắm tự phát và các khu vực nước sâu, có địa hình nguy hiểm; xác định cụ thể vị trí, mức độ nguy hiểm và đối tượng có nguy cơ cao, đặc biệt là trẻ em.

Phối hợp với các tổ dân phố, lực lượng Công an, các đoàn thể và đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát thường xuyên các khu vực có nguy cơ đuối nước; kịp thời phát hiện những điểm chưa có biển cảnh báo, biển cấm hoặc có biển nhưng bị hư hỏng, xuống cấp để đề xuất bổ sung, sửa chữa.

Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ đuối nước thông qua hệ thống truyền thanh của phường, các nhóm thông tin cộng đồng, bảng tin, pa-nô, áp-phích và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác; tập trung tuyên truyền về những khu vực nguy hiểm, thời điểm có nguy cơ cao và các hành vi dễ dẫn đến tai nạn đuối nước.

Tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, lồng ghép nội dung phòng, chống đuối nước trong các cuộc họp tổ dân phố, sinh hoạt của các tổ chức đoàn

thể, hoạt động dành cho trẻ em; hướng dẫn người dân nhận biết khu vực nguy hiểm và chủ động phòng tránh.

Vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ tăng cường quản lý, giám sát trẻ em, nhất là trong thời gian nghỉ hè, ngày nghỉ, thời điểm trẻ không đến trường; không để trẻ tự ý đến ao, hồ, sông, suối, kênh, mương, khu vực nước sâu hoặc các địa điểm chưa được phép bơi.

Khuyến khích trẻ em tham gia học bơi và học các kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế của gia đình và địa phương; vận động các cơ sở, tổ chức có điều kiện tổ chức các lớp dạy bơi, hướng dẫn kỹ năng an toàn dưới nước cho trẻ em.

Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở và cảnh báo tại các điểm có nguy cơ cao, nhất là vào thời gian nghỉ hè, các đợt nắng nóng, ngày nghỉ, lễ, tết; chủ động phối hợp với tổ dân phố và các lực lượng liên quan để hạn chế trẻ em tiếp cận các khu vực nguy hiểm.

Kịp thời tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân về các khu vực có nguy cơ đuối nước, các điểm nước sâu, công trình không có rào chắn hoặc các địa điểm trẻ em thường xuyên tụ tập, vui chơi; tổng hợp, báo cáo và kiến nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện các biện pháp khắc phục.

Đề xuất thực hiện các biện pháp phòng ngừa tại khu vực nguy hiểm như lắp đặt biển cảnh báo, biển cấm, rào chắn, phao cứu sinh hoặc các phương tiện cảnh báo phù hợp; ưu tiên các khu vực đông dân cư, trường học và nơi trẻ em thường xuyên qua lại.

3.3. Phòng ngừa bỏng, điện giật, cháy nổ

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn trong hộ gia đình, cơ quan, đơn vị và cơ sở kinh doanh; nhắc nhở không tự ý cầu mắc, đấu nối điện, sử dụng thiết bị điện không bảo đảm chất lượng hoặc sử dụng điện quá tải.

Tuyên truyền người dân chủ động kiểm tra hệ thống điện trong gia đình, thường xuyên kiểm tra dây dẫn, ổ cắm, phích cắm, aptomat, cầu dao và các thiết bị điện; kịp thời sửa chữa, thay thế dây dẫn, thiết bị bị hư hỏng, bong tróc, rò điện hoặc có dấu hiệu mất an toàn.

Hướng dẫn sử dụng các thiết bị điện đúng công suất và đúng hướng dẫn của nhà sản xuất; không cắm quá nhiều thiết bị vào một ổ điện, không để dây điện gần nguồn nhiệt, nơi ẩm ướt hoặc những vị trí trẻ em dễ tiếp xúc.

Tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa điện giật đối với trẻ em, vận động các gia đình bố trí ổ cắm ở vị trí an toàn, có thiết bị che chắn phù hợp; không để trẻ tự ý tiếp xúc với ổ điện, dây điện, thiết bị điện hoặc khu vực có nguy cơ rò rỉ điện gây mất an toàn.

Hướng dẫn người dân chủ động trang bị và sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy phù hợp; lưu ý việc bố trí lối thoát nạn, không để đồ đạc cản trở cửa ra vào, cầu thang và lối thoát hiểm, đặc biệt tại các nhà ở kết hợp kinh doanh.

Tuyên truyền kỹ năng phòng ngừa và xử lý bỏng, nhất là đối với trẻ em; nhắc nhở gia đình không để trẻ tiếp xúc với nước nóng, thức ăn nóng, bếp đang hoạt động, phích nước, nồi canh, bàn là, thiết bị sinh nhiệt và các nguồn gây bỏng khác.

Phối hợp rà soát các tổ dân phố, nhà ở kết hợp kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh và địa điểm tập trung đông người để phát hiện các nguy cơ mất an toàn về điện, cháy nổ, nguồn nhiệt và nguy cơ gây bỏng; tổng hợp, nhắc nhở và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin cộng đồng, lồng ghép nội dung phòng ngừa bỏng, điện giật, cháy nổ trong các buổi sinh hoạt tổ dân phố, hoạt động của các đoàn thể và các chương trình tuyên truyền tại cộng đồng.

3.4. Phòng ngừa tai nạn sinh hoạt

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động nhận diện và phòng tránh các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày, tập trung vào trẻ em, người cao tuổi và các nhóm có nguy cơ cao.

Phòng ngừa tai nạn ở người cao tuổi: vận động các gia đình giữ nền nhà, nhà tắm, khu vực cầu thang và lối đi thông thoáng, khô ráo; hạn chế để các vật dụng cản trở lối đi; bố trí tay vịn, điểm tựa và các biện pháp chống trơn trượt tại những vị trí cần thiết.

Tuyên truyền người cao tuổi hạn chế đi lại tại khu vực trơn trượt, thiếu ánh sáng hoặc có chướng ngại vật, đặc biệt vào ban đêm; nhắc nhở người thân quan tâm, hỗ trợ người cao tuổi khi di chuyển ở những vị trí có nguy cơ té ngã.

Phòng ngừa tai nạn ngã ở trẻ em: vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ không để trẻ chơi một mình tại cầu thang, ban công, cửa sổ, sân thượng, khu vực cao hoặc những nơi có nguy cơ rơi, ngã; chủ động lắp đặt lan can, cửa chắn và biện pháp bảo vệ phù hợp.

Phòng ngừa hóc, sắc dị vật ở trẻ em: tuyên truyền cha mẹ lựa chọn thức ăn phù hợp với độ tuổi, cắt nhỏ thực phẩm có nguy cơ gây hóc; không để trẻ vừa ăn vừa chạy nhảy, vui chơi hoặc cười đùa; không cho trẻ nhỏ tiếp xúc với các vật nhỏ có thể đưa vào miệng.

Tuyên truyền phòng ngừa đứt tay và thương tích do vật sắc nhọn, vận động các gia đình bảo quản dao, kéo, kim, dụng cụ lao động và các vật sắc nhọn ở nơi an toàn, ngoài tầm với của trẻ em; không để vật sắc nhọn tại khu vực sinh hoạt chung.

Khuyến khích các hộ gia đình chủ động kiểm tra môi trường sống, kịp thời loại bỏ hoặc khắc phục các nguy cơ như nền nhà trơn trượt, dây điện vướng lối

đi, đồ vật dễ đổ, vật sắc nhọn, khu vực thiếu ánh sáng, cầu thang và ban công không bảo đảm an toàn.

Tiếp nhận, tổng hợp phản ánh của người dân về các nguy cơ gây tai nạn sinh hoạt trong cộng đồng, phối hợp với tổ dân phố và các đơn vị liên quan tuyên truyền, nhắc nhở hoặc kiến nghị xử lý phù hợp.

3.5. Phòng ngừa tai nạn tại công trình xây dựng

Phối hợp với các tổ dân phố và đơn vị liên quan rà soát các công trình đang xây dựng, sửa chữa, cải tạo trên địa bàn, đặc biệt các công trình nằm gần đường giao thông, trường học, khu vui chơi và những nơi có đông người dân thường xuyên qua lại.

Rà soát, phát hiện các hố móng, hố đào, hố ga, khu vực chênh lệch độ cao và các vị trí có nguy cơ người dân bị ngã, rơi xuống, nhất là những vị trí nằm sát đường đi, khu vực đông dân cư hoặc không có người thường xuyên trông coi.

Tuyên truyền, nhắc nhở chủ công trình thực hiện che chắn, rào chắn và đặt biển cảnh báo tại các khu vực nguy hiểm, bảo đảm người dân, đặc biệt là trẻ em, không dễ dàng tiếp cận khu vực thi công.

Kiểm tra, rà soát các công trình có khu vực thi công chưa bảo đảm an toàn, như không có hàng rào, không có biển cảnh báo, vật liệu hoặc máy móc để không đúng vị trí, khu vực thi công gây cản trở lối đi hoặc tiềm ẩn nguy cơ rơi, đổ, va chạm.

Tuyên truyền, nhắc nhở việc tập kết vật liệu xây dựng đúng vị trí, bảo đảm an toàn, không để vật liệu, gạch, cát, đá, sắt thép, máy móc hoặc các vật dụng khác lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, lối đi chung hoặc có nguy cơ đổ, rơi xuống khu vực có người qua lại.

Chú trọng các công trình có nguy cơ phát sinh tai nạn đối với trẻ em, tuyên truyền chủ công trình và gia đình tăng cường quản lý, không để trẻ em tự ý vào khu vực đang thi công, trèo lên giàn giáo, tường, mái nhà hoặc tiếp cận máy móc, vật liệu xây dựng.

Phối hợp tuyên truyền người dân nâng cao ý thức chủ động phòng tránh tai nạn tại khu vực công trình, không đi vào khu vực đã có biển cấm hoặc rào chắn; kịp thời thông báo cho tổ dân phố hoặc cơ quan chức năng khi phát hiện nguy cơ mất an toàn.

Kịp thời tiếp nhận phản ánh của người dân về các công trình có nguy cơ gây tai nạn, xác minh, tổng hợp và kiến nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền kiểm tra, xử lý hoặc yêu cầu chủ công trình khắc phục các nguy cơ mất an toàn theo quy định.

4. Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu tại cộng đồng

Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn và tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho lực lượng nòng cốt

tại cộng đồng; căn cứ tình hình thực tế để lựa chọn nội dung, hình thức và thời gian tập huấn phù hợp.

Xây dựng, củng cố lực lượng nòng cốt về sơ cứu, cấp cứu tại cộng đồng, ưu tiên cán bộ, công chức phường; nhân viên Trạm Y tế, nhân viên y tế trường học; lực lượng Công an; tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố; đoàn viên, hội viên các tổ chức đoàn thể; cộng tác viên và những người thường xuyên làm việc, sinh hoạt tại các khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích.

Lập danh sách, phân công và duy trì lực lượng nòng cốt tại các tổ dân phố, bảo đảm có người được trang bị kiến thức, kỹ năng sơ cứu cơ bản để có thể hỗ trợ ban đầu khi xảy ra tai nạn, thương tích trong phạm vi cộng đồng trước khi lực lượng chuyên môn đến.

Tổ chức hướng dẫn nhận diện các tình huống cần sơ cứu, cấp cứu khẩn cấp, giúp lực lượng tại cộng đồng nhận biết các dấu hiệu nguy hiểm, đánh giá nhanh tình trạng người bị nạn và xác định trường hợp cần nhanh chóng liên hệ cơ sở y tế hoặc cấp cứu ngoại viện.

Hướng dẫn quy trình xử trí ban đầu đối với một số tai nạn, thương tích thường gặp tại cộng đồng, phù hợp với khả năng của người sơ cứu, như ngã, chấn thương, chảy máu, bỏng, hóc dị vật, đuối nước, điện giật, ngất và các tình huống cấp cứu thường gặp khác.

Tập trung hướng dẫn kỹ năng bảo đảm an toàn cho người sơ cứu và người bị nạn, không để người hỗ trợ tiếp cận hiện trường khi còn nguy hiểm; biết cách loại bỏ hoặc tránh xa nguồn điện, nguồn lửa, khu vực có nguy cơ sập đổ, giao thông hoặc các yếu tố nguy hiểm khác trước khi tiến hành sơ cứu.

Hướng dẫn cách liên hệ và cung cấp thông tin cho cơ sở y tế, lực lượng cấp cứu ngoại viện, bảo đảm thông báo nhanh, chính xác về vị trí xảy ra tai nạn, tình trạng người bị nạn, số lượng người bị nạn và các yếu tố nguy hiểm tại hiện trường để lực lượng chuyên môn có phương án hỗ trợ phù hợp.

Khuyến khích cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở kinh doanh, nhà văn hóa, tổ dân phố và các địa điểm tập trung đông người chủ động bố trí túi hoặc hộp sơ cứu phù hợp với đặc điểm hoạt động, số lượng người và các nguy cơ tai nạn có thể xảy ra.

Hướng dẫn các đơn vị kiểm tra định kỳ túi/hộp sơ cứu, bảo đảm được đặt tại vị trí dễ nhận biết, dễ tiếp cận; vật tư bên trong đầy đủ, còn sử dụng được và có hướng dẫn sử dụng phù hợp.

Phối hợp tổ chức thực hành, diễn tập các tình huống sơ cứu giả định để lực lượng nòng cốt được thực hành trực tiếp, nâng cao khả năng xử trí trong tình huống thực tế; ưu tiên các tình huống phù hợp với nguy cơ thường gặp trên địa bàn như đuối nước, điện giật, bỏng, ngã, chấn thương và hóc dị vật ở trẻ em.

Tuyên truyền, phổ biến kiến thức sơ cứu, cấp cứu ban đầu đến người dân, khuyến khích mỗi gia đình chủ động trang bị kiến thức và một số vật tư sơ cứu cơ

bản; nâng cao ý thức không tự ý thực hiện các biện pháp xử trí vượt quá khả năng, đồng thời nhanh chóng liên hệ cơ sở y tế khi cần thiết.

Phối hợp với Trạm Y tế phường theo dõi, củng cố và cập nhật kiến thức cho lực lượng nòng cốt, từng bước hình thành mạng lưới hỗ trợ sơ, cấp cứu ban đầu tại các tổ dân phố, trường học, cơ quan, đơn vị và khu vực có nguy cơ cao.

Tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai, số lượng lực lượng được tập huấn, số buổi hướng dẫn, số người tham gia và tình hình trang bị túi, hộp sơ cứu tại các đơn vị, tổ dân phố; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu tại cộng đồng.

5. Xây dựng môi trường cộng đồng an toàn

Từng bước xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình cộng đồng an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế của phường, tập trung vào các địa bàn, nhóm đối tượng và khu vực có nguy cơ cao xảy ra tai nạn, thương tích.

Xây dựng mô hình “Tổ dân phố an toàn phòng, chống tai nạn thương tích”, trong đó tổ dân phố chủ động tuyên truyền đến Nhân dân về các nguy cơ gây tai nạn, thương tích; vận động các hộ gia đình thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trong sinh hoạt, phòng chống đuối nước, cháy nổ, điện giật, tai nạn giao thông và các nguy cơ thường gặp khác.

Khuyến khích tổ dân phố tổ chức rà soát môi trường sống trên địa bàn, xác định các điểm có nguy cơ gây thương tích như khu vực giao thông mất an toàn, ao hồ, mương nước, công trình xây dựng, khu vực tập kết vật liệu, điểm vui chơi, khu vực công cộng và các vị trí có nguy cơ khác.

Xây dựng và duy trì mô hình “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”, phối hợp với các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động kiểm tra, phát hiện và khắc phục nguy cơ mất an toàn trong trường học; tuyên truyền cho học sinh về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, điện giật, tai nạn giao thông và kỹ năng tự bảo vệ.

Tăng cường xây dựng môi trường học tập, vui chơi an toàn cho trẻ em, chú trọng khu vực cầu thang, lan can, sân chơi, cổng trường, khu vực điện, thiết bị vui chơi và các vị trí có thể gây ngã, va đập hoặc thương tích.

Từng bước triển khai mô hình “Tổ dân phố an toàn”, vận động người dân cùng tham gia phát hiện, loại bỏ hoặc kiến nghị xử lý các yếu tố nguy hiểm trong tổ dân phố; chú trọng an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước, điện giật, ngã và các tai nạn sinh hoạt.

Đẩy mạnh xây dựng mô hình “Gia đình an toàn cho trẻ em”, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ và người chăm sóc trẻ chủ động kiểm tra môi trường trong và xung quanh nhà; phòng ngừa các nguy cơ trẻ bị ngã, bỏng, hóc dị vật, điện giật, đuối nước, tai nạn do vật sắc nhọn, thuốc và hóa chất hoặc các thiết bị, dụng cụ trong gia đình.

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở kinh doanh căn cứ đặc điểm hoạt động để xây dựng các mô hình bảo đảm an toàn phù hợp; ưu tiên các mô hình có tính thiết thực, dễ triển khai, có khả năng duy trì thường xuyên và nhân rộng.

Phát huy vai trò chủ động của tổ dân phố và người dân trong phát hiện nguy cơ, khuyến khích phản ánh kịp thời cho UBND phường hoặc cơ quan có thẩm quyền về các điểm, khu vực, công trình hoặc hành vi có nguy cơ gây tai nạn, thương tích.

Phối hợp xử lý, khắc phục các yếu tố nguy cơ trong cộng đồng, trong phạm vi thẩm quyền; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, báo cáo và kiến nghị cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xem xét, xử lý.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các mô hình an toàn, ghi nhận những mô hình hoạt động hiệu quả, những khó khăn, tồn tại và nguy cơ phát sinh để điều chỉnh biện pháp thực hiện; từng bước nhân rộng các mô hình phù hợp.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2026-2030

Thời gian	Nội dung trọng tâm
Năm 2026	Ban hành Kế hoạch; kiện toàn đầu mối; tuyên truyền triển khai; rà soát bước đầu các điểm, khu vực, nhóm đối tượng có nguy cơ cao; xây dựng danh sách theo dõi nguy cơ
Năm 2027	Duy trì truyền thông; tập huấn sơ cứu, cấp cứu; triển khai các biện pháp can thiệp tại các điểm nguy cơ đã xác định; tăng cường phòng chống đuối nước, tai nạn giao thông, điện giật, cháy nổ
Năm 2028	Tiếp tục giám sát, can thiệp; đánh giá giữa kỳ; rà soát hiệu quả các biện pháp; điều chỉnh nội dung phù hợp; sơ kết giai đoạn 2026-2028
Năm 2029	Duy trì và nhân rộng các mô hình cộng đồng an toàn; tăng cường xử lý các nguy cơ còn tồn tại; nâng cao kỹ năng sơ cứu, cấp cứu cho lực lượng cộng đồng
Năm 2030	Tổng rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu; tổng kết giai đoạn 2026-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách phường theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách hằng năm. Lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan trên địa bàn phường. Huy động các nguồn lực xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đơn vị đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai, theo dõi và đôn đốc thực hiện Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế phường, Công an phường, các trường học, tổ dân phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung Kế hoạch.

Tham mưu tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức và kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nguy cơ cụ thể. Phối hợp rà soát, tổng hợp các địa điểm, khu vực, nhóm đối tượng có nguy cơ cao xảy ra tai nạn thương tích; tham mưu UBND phường chỉ đạo các biện pháp phòng ngừa, cảnh báo và can thiệp phù hợp.

Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, duy trì và từng bước nhân rộng các mô hình cộng đồng an toàn, tổ dân phố an toàn, trường học an toàn, gia đình an toàn cho trẻ em và các mô hình phù hợp khác. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố triển khai nhiệm vụ được phân công; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình thực hiện. Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu và quy định.

2. Phòng Kinh tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu, bảo đảm các điều kiện về kinh phí phục vụ triển khai các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích trên địa bàn theo Kế hoạch và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hướng dẫn các bộ phận, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định hiện hành. Phối hợp kiểm tra, rà soát hồ sơ, chứng từ và thực hiện thanh quyết toán kinh phí đối với các hoạt động thuộc Kế hoạch theo phân công và quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích trên địa bàn phường. Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các phương tiện thông tin và hình thức truyền thông phù hợp của phường; tập trung vào các nội dung phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước, bỏng, điện giật, cháy nổ, tai nạn sinh hoạt, tai nạn tại công trình xây dựng và các nguy cơ thường gặp khác.

Xây dựng, biên tập và phát các tin, bài, thông điệp tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích; ưu tiên nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường, Công an phường, các trường học, tổ dân phố và các đơn vị liên quan cung cấp, cập nhật nội dung tuyên truyền chuyên môn, bảo đảm thông tin chính xác và phù hợp với tình hình thực tế. Tăng cường tuyên truyền vào các thời điểm có nguy cơ cao, như dịp nghỉ hè, mùa mưa bão, thời gian nắng nóng, các đợt cao điểm về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và các thời điểm có nguy cơ

gia tăng tai nạn, thương tích. Phối hợp tuyên truyền, giới thiệu các mô hình cộng đồng an toàn, tổ dân phố an toàn, trường học an toàn, gia đình an toàn cho trẻ em, góp phần nâng cao nhận thức và khuyến khích người dân chủ động phòng ngừa.

Phối hợp thực hiện truyền thông trực quan thông qua pa-nô, áp-phích, băng-rôn, bảng tin và các hình thức phù hợp khác theo nội dung, kinh phí và phân công của UBND phường. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đánh giá hiệu quả và đề xuất nội dung tuyên truyền phù hợp.

4. Trạm Y tế phường

Thực hiện vai trò đầu mối chuyên môn về phòng, chống tai nạn thương tích trong lĩnh vực y tế trên địa bàn. Phối hợp theo dõi, giám sát và tổng hợp thông tin liên quan đến tình hình tai nạn, thương tích trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và nguồn thông tin được giao. Hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng ngừa tai nạn thương tích, sơ cứu và cấp cứu ban đầu cho các lực lượng tại cộng đồng. Phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn thực hành kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu, ưu tiên lực lượng nòng cốt tại cộng đồng, trường học và các khu vực có nguy cơ cao. Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hệ thống cấp cứu ngoại viện trong trường hợp cần thiết; hướng dẫn người dân liên hệ và tiếp cận dịch vụ y tế phù hợp khi xảy ra tai nạn, thương tích. Tham gia đánh giá các nguy cơ gây tai nạn, thương tích từ góc độ chuyên môn y tế; đề xuất các biện pháp can thiệp, phòng ngừa và giảm thiểu hậu quả. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xây dựng nội dung truyền thông, tài liệu hướng dẫn và các hoạt động nâng cao năng lực phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng.

5. Công an phường

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, góp phần phòng ngừa tai nạn giao thông và thương tích trên địa bàn. Phối hợp rà soát, xác định các điểm, tuyến, khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; tuyên truyền, cảnh báo và đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý theo chức năng, thẩm quyền. Phối hợp triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tuyên truyền kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, thoát nạn và xử lý tình huống nguy hiểm cho người dân. Phối hợp rà soát, cảnh báo các nguy cơ liên quan đến cháy, nổ, điện giật và các yếu tố mất an toàn tại tổ dân phố, cơ sở kinh doanh và địa điểm tập trung đông người. Phối hợp trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, tuyên truyền, cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ và phối hợp xử lý khi phát sinh tình huống theo chức năng, nhiệm vụ. Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến tai nạn giao thông, cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ theo quy định, phục vụ công tác tổng hợp, giám sát và đánh giá tình hình tai nạn, thương tích trên địa bàn.

6. Các trường học trên địa bàn

Chủ động triển khai các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, thường xuyên rà soát môi trường học tập, vui chơi và

các khu vực có nguy cơ mất an toàn trong phạm vi nhà trường. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và các kỹ năng tự bảo vệ phù hợp với lứa tuổi. Giáo dục, hướng dẫn học sinh nhận biết nguy cơ, chủ động phòng tránh và xử lý phù hợp khi gặp các tình huống nguy hiểm; khuyến khích học sinh thực hiện các quy định về an toàn trong học tập, vui chơi và tham gia giao thông.

Phối hợp với cha mẹ học sinh, tổ dân phố và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo đảm an toàn cho học sinh, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, ngày nghỉ và ngoài thời gian học tập tại trường. Phối hợp với Trạm Y tế phường tổ chức hướng dẫn kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và lứa tuổi học sinh. Kịp thời phát hiện, khắc phục hoặc báo cáo, kiến nghị xử lý các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong và xung quanh khu vực trường học.

7. Các tổ dân phố

Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích tại gia đình và cộng đồng. Chủ động rà soát, phát hiện các địa điểm, công trình, khu vực và yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích, nhất là các nguy cơ liên quan đến giao thông, đuối nước, cháy nổ, điện giật, công trình xây dựng và tai nạn sinh hoạt. Kịp thời phản ánh các nguy cơ gây mất an toàn về UBND phường hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Phối hợp triển khai các biện pháp cảnh báo, tuyên truyền, phòng ngừa và khắc phục nguy cơ theo hướng dẫn của UBND phường và các cơ quan chuyên môn.

Vận động các hộ gia đình chủ động xây dựng môi trường sống an toàn, đặc biệt chú trọng phòng ngừa tai nạn đối với trẻ em, người cao tuổi và các nhóm có nguy cơ cao. Phối hợp duy trì và từng bước xây dựng mô hình tổ dân phố an toàn phòng, chống tai nạn thương tích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ liên gia và Nhân dân.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức Chính trị - Xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích. Lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào các chương trình, cuộc vận động, phong trào, hoạt động tuyên truyền và sinh hoạt của tổ chức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Phối hợp xây dựng, duy trì môi trường sống an toàn, tổ dân phố an toàn, gia đình an toàn, chú trọng các đối tượng là trẻ em, người cao tuổi và các nhóm dễ bị tổn thương. Phối hợp phát hiện, phản ánh các nguy cơ gây tai nạn, thương tích tại cộng đồng; vận động người dân cùng tham gia khắc phục, loại bỏ các yếu tố nguy hiểm trong phạm vi có thể thực hiện.

Tham gia tuyên truyền, vận động và huy động nguồn lực xã hội phù hợp để hỗ trợ các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng. Tham gia

giám sát việc thực hiện các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích theo chức năng, nhiệm vụ và quy định hiện hành.

9. Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các hoạt động phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ tai nạn, thương tích thuộc lĩnh vực phụ trách. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường, Công an phường và các đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, rà soát, phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ gây tai nạn, thương tích.

Kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến các vụ việc, nguy cơ hoặc vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá và tham mưu UBND phường. Chủ động đề xuất các giải pháp, biện pháp phòng ngừa phù hợp với lĩnh vực và địa bàn được phân công; phối hợp triển khai khi có yêu cầu của UBND phường. Thực hiện chế độ phối hợp, báo cáo và cung cấp thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của UBND phường và Phòng Văn hóa - Xã hội.

10. Chế độ thực hiện và báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố và các lực lượng liên quan nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ được phân công, chủ động phối hợp trong quá trình thực hiện Kế hoạch. Khi phát hiện nguy cơ nghiêm trọng hoặc xảy ra vụ việc tai nạn, thương tích trên địa bàn, các đơn vị có liên quan kịp thời thông tin cho UBND phường và cơ quan chức năng để phối hợp xử lý, hỗ trợ người bị nạn và triển khai các biện pháp phòng ngừa cần thiết.

Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu UBND phường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch dự phòng thương tích tại cộng đồng trên địa bàn phường Lê Đại Hành, giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng ban chuyên môn, Trạm Y tế, Công an phường, các trường học, tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Y tế thành phố;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- UB MTTQ và các đoàn thể chính trị;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phường Quốc Luyến

